

Số: **04/2019/QĐST-HNGĐ**

*Ba Vì, ngày 09 tháng 01 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 592/2018/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2018, giữa:

**Nguyên đơn:** Bà Lê Thị T, sinh năm 1962

HKTT: Thôn HT - xã VT- huyện BV - TP. Hà Nội.

**Bị đơn:** Ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1960

HKTT: Thôn HT - xã VT - huyện BV - TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị T và ông Đinh Văn Đ.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị T và ông Đinh Văn Đ.

- *Về con chung:* Có 03 con chung anh Đinh Văn M - sinh ngày 26/9/1981, chị Đinh Thị H - sinh ngày 08/11/1986 và chị Đinh Thị T1- sinh ngày 09/10/1988. Hiện nay các con chung của bà T và ông Đ là anh M, chị H, chị T1

đã trưởng thành, và có gia đình riêng, không có ai bị nhược điểm về thể chất và tinh thần nên không đặt ra vấn đề nuôi dưỡng.

- *Về tài sản riêng*: Không có.

- *Về tài sản chung, công sức chung*: Bà T và ông Đ tự thỏa thuận với nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung*: Không có.

- *Về án phí*: Bà Lê Thị T tự nguyện nộp 150.000đ ( *Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, bà T đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008952 ngày 10/12/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BV nay được khấu trừ vào số tiền án phí ly hôn sơ thẩm mà bà T phải nộp. Hoàn trả lại bà T 150.000đ ( *Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Hà Nội
- VKSND huyện Ba Vì
- Chi cục THADS huyện Ba Vì
- Đương sự;
- UBND xã Vạn Thắng - huyện Ba Vì
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Dung**

